BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT VÀ ĐÁNH GIÁ QUỸ ĐẤT XÂY DỰNG

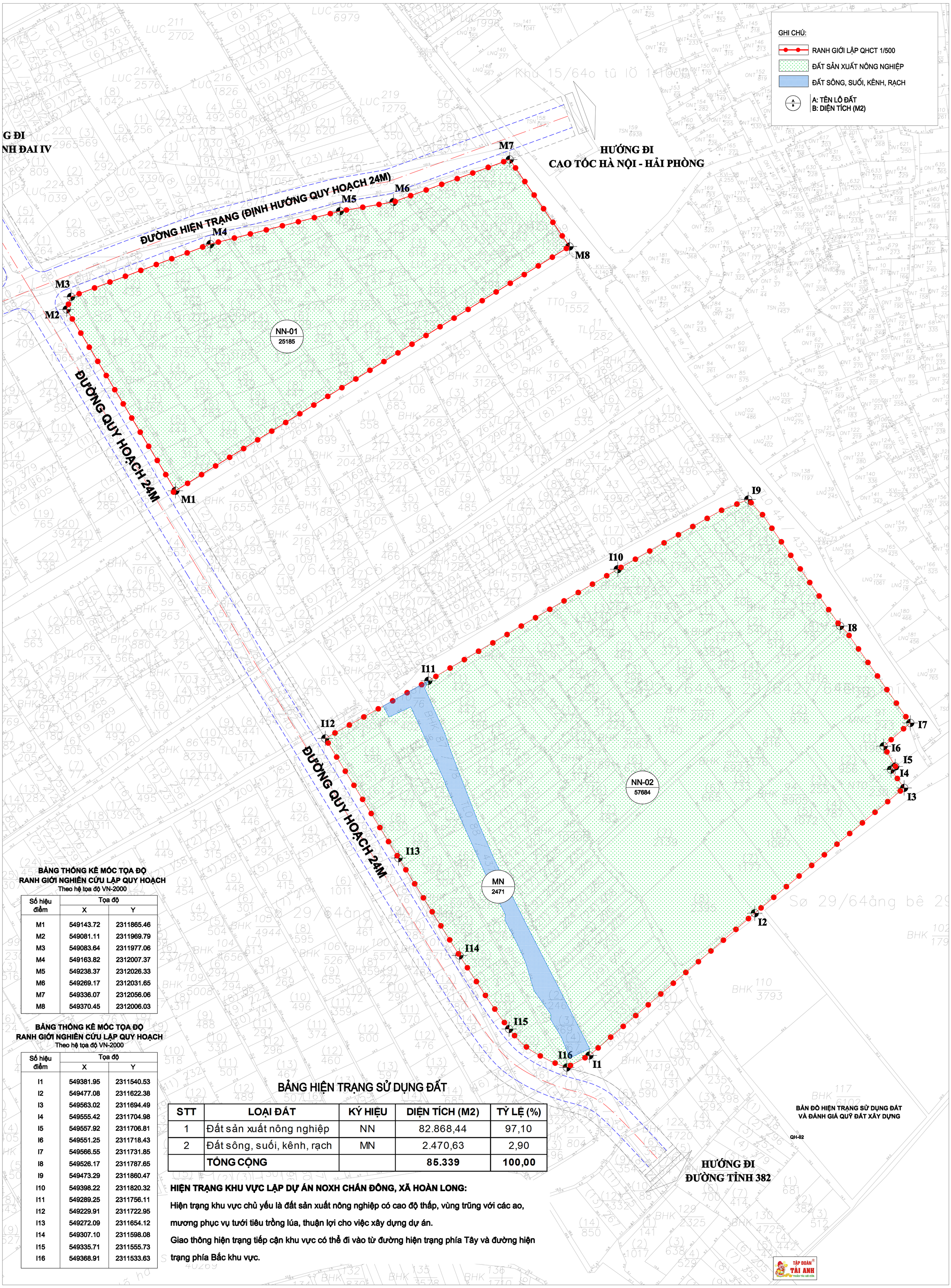

BẢNG THỐNG KÊ MÓC TỌA ĐỘ
RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
Theo hệ tọa độ VN-2000

Số hiệu điểm	Tọa độ	
	X	Y
M1	549143.72	2311865.46
M2	549081.11	2311969.79
M3	549083.64	2311977.06
M4	549163.82	2312007.37
M5	549238.37	2312026.33
M6	549269.17	2312031.65
M7	549336.07	2312056.06
M8	549370.45	2312006.03

BẢNG THỐNG KÊ MÓC TỌA ĐỘ
RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
Theo hệ tọa độ VN-2000

Số hiệu điểm	Tọa độ	
	X	Y
I1	549381.95	2311540.53
I2	549477.08	2311622.38
I3	549563.02	2311694.49
I4	549555.42	2311704.98
I5	549557.92	2311706.81
I6	549551.25	2311718.43
I7	549566.55	2311731.85
I8	549526.17	2311787.65
I9	549473.29	2311860.47
I10	549398.22	2311820.32
I11	549289.25	2311756.11
I12	549229.91	2311722.95
I13	549272.09	2311654.12
I14	549307.10	2311598.08
I15	549335.71	2311555.73
I16	549368.91	2311533.63

BẢNG HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

STT	LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)
1	Đất sản xuất nông nghiệp	NN	82.868,44	97,10
2	Đất sông, suối, kênh, rạch	MN	2.470,63	2,90
	TỔNG CỘNG		**85.339**	**100,00**

HIỆN TRẠNG KHU VỰC LẬP DỰ ÁN NOXH CHẤN ĐÔNG, XÃ HOÀN LONG:

Hiện trạng khu vực chủ yếu là đất sản xuất nông nghiệp có cao độ thấp, vùng trũng với các ao, mương phục vụ tưới tiêu trồng lúa, thuận lợi cho việc xây dựng dự án.

Giao thông hiện trạng tiếp cận khu vực có thể đi vào từ đường hiện trạng phía Tây và đường hiện trạng phía Bắc khu vực.